

Số: /QĐ-THTTA2

Tân Hồng, ngày tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế thi đua năm học 2023 - 2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂN THÀNH A2

Căn cứ Nghị định số: 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng; Thông tư số 08/2017/TT-BNV ngày 27 tháng 10 năm 2017 của Bộ Trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức.

Căn cứ Thông tư số: 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

Căn cứ Quyết định số: 16/2019/QĐ-UBND Đồng Tháp, ngày 15 tháng 8 năm 2019 Ban hành quy định phân cấp, phân công về quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, các hội trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

Căn cứ Kế hoạch số: 199/KH-THTTA2 ngày 31 tháng 8 năm 2023, Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024;

Căn cứ biên bản hội nghị viên chức và người lao động ngày 28 tháng 9 năm 2023;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy chế thi đua năm học 2023 - 2024 của Trường Tiểu học Tân Thành A2.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Toàn thể Cán bộ, giáo viên, nhân viên Trường Tiểu học Tân Thành A2 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- CB-GV-CNV(thực hiện);
- Công đoàn(phối hợp);
- Phòng GDĐT:(b/c);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Lê Quang Sĩ

UBND HUYỆN TÂN HỒNG
TRƯỜNG TIỂU HỌC
TÂN THÀNH A2

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ THI ĐUA NĂM 2023 - 2024

Trường Tiểu học Tân Thành A2

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-THTTA2,
ngày tháng 10 năm 2023 của trường Tiểu học Tân Thành A2)

I. Đối với viên chức là giáo viên dạy lớp

Nội dung 1: Xếp loại về chấp hành đường lối ,chủ trương ,chính sách của Đảng và phát luật của Nhà nước, phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống , tác phong và lễ lối làm việc, Ý thức tổ chức kỷ luật. (80 điểm)

1. Chính trị tư tưởng(20 điểm)

1.1. Nhận thức về tư tưởng, chính trị (10 điểm)

* Tham gia tốt các đợt học tập chính trị hệ, nghị quyết của Đảng, nhận thức và thực hiện chủ trương, đường lối, quan điểm của Đảng và Nhà nước đã được trình bày trong các nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ.(10đ)

* Không tham gia đầy đủ, nghỉ học một đợt không lý do trừ. (2đ)

* Không tham gia học tập chính trị hệ không lý do trừ, không chế thi đua

* Học không nghiêm túc, bỏ về nửa chừng (không lý do) (-2đ)

* Sẵn sàng nhận nhiệm vụ, chấp hành sự phân công của Nhà trường và các đoàn thể trong trường(kèm bảng phân công) *Không chấp hành sự phân công công tác của nhà trường, đoàn thể (đòi hỏi quyền lợi cá nhân vượt mức cho phép) trừ 2đ/lần.*

1.2. Chấp hành chủ trương chính sách của Nhà Nước (10 điểm)

* CBGV- CNV vi phạm các quy định của Đảng nhà nước và đoàn thể (có văn bản của cơ quan chức năng) Không xét thi đua

*Chấp hành pháp luật, không vi phạm tệ nạn xã hội, không rượu bia trong giờ làm việc(Có vi phạm bị nhắc nhở trừ 2đ/lần).(*Bị nhắc nhở có văn bản phê bình quá 2 lần xét thi đua không hoàn thành nhiệm vụ*)

* Không chấp hành tốt chủ trương chính sách của Nhà Nước, vi phạm nghĩa vụ thuế, kế hoạch hoá gia đình, không đạt gia đình văn hoá. (Không xét thi đua)

* Vi phạm về dạy thêm, học thêm (xử lý kỷ luật, xét thi đua không hoàn thành nhiệm vụ

* Nếu vi phạm giao ước “Hai không với bốn nội dung” trừ 2 điểm.

* Vi phạm an toàn giao thông (có thông báo của cơ quan chức năng) (xét thi đua không hoàn thành nhiệm vụ)

2. Đạo đức lối sống; tác phong, lễ lới làm việc.(30 điểm)

2.1. Thực hiện nghĩa vụ cán bộ công chức, viên chức các qui định của điều lệ nhà trường, qui chế về tổ chức và hoạt động của nhà trường (10 điểm)

* Đảm bảo ngày, giờ công theo quy định của nhà trường (*Kể cả các cuộc họp, các hoạt động giáo dục khác*)(10 điểm)

* Nghỉ một ngày không lý do (trừ 2điểm); nghỉ hai ngày không lý do xử lí kỉ luật theo luật công chức viên chức (nếu bị xử lí kỉ luật xét không hoàn thành nhiệm vụ)

* Đi trễ về sớm mang tính liên tục hoặc tự ý bỏ giờ không có lý do và không xin phép mà được Công đoàn hay BGH nhắc nhở, 1 lần, từ lần thứ 2 trở đi mỗi 1 lần trừ 1 điểm.(Xin phép qua tin nhắn, Zalo... xem như không phép, nếu đột xuất thì chấp nhận)

* Sinh hoạt chuyên môn vắng không phép trừ 2 điểm. (có đơn xin phép được BGH đồng ý ,hoặc điện thoại được Ban giám hiệu cho phép không trừ điểm, có minh chứng sau khi nghỉ)

* Đối với giáo viên chuyên nghỉ có phép có kế hoạch dạy bù không bị trừ điểm.

* CBGV-CNV xin nghỉ phải có giấy phép trước 03 ngày, trường hợp bệnh đột xuất(gia đình có việc đột xuất) điện thoại xin phép được BGH cho phép. Không trừ điểm.

* Vắng chào cờ không có phép trừ 2 điểm .

* Không đồng phục khi chào cờ (nam áo sơ mi trắng , nữ áo dài truyền thống) mỗi lần trừ 0,5 điểm.Trừ trường hợp giáo viên đi dạy ở điểm lẻ.

* Vắng không phép thao giảng, hội giảng trừ 2 điểm .

* Thực hiện thông tin báo cáo hai chiều trễ một ngày (trừ 1 điểm).

* CBGV-CNV hút thuốc trong khuôn viên trường học nhắc nhở 1 lần trừ 1 điểm.(Hội đồng sư phạm nhắc nhở)

Lưu ý: Chấp hành chưa tốt nội qui cơ quan hoặc chỉ đạo của cấp trên thì tùy mức độ mà xử lý, xếp loại, kỷ luật cho hợp lý.

2.2. Phẩm chất, uy tín, danh dự của nhà giáo, tôn trọng nhân cách của người học, đối xử công bằng với người học, bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của người học (10 điểm)

* Không trung thực trong công tác (báo cáo không chính xác các khoản XHH, 2 buổi/ngày, cố ý điều chỉnh điểm số của bài thi , cố ý chấm điểm bài thi không chính xác, chỉ bài cho học sinh khi kiểm tra, báo cáo số liệu không chính

xác, không bảo vệ quyền lợi chính đáng của học sinh theo luật GD). vi phạm một trong các lỗi trên mỗi lần trừ 1 điểm.

* Xúc phạm đến nhân phẩm của học sinh bị phụ huynh học sinh, đồng nghiệp, phản ánh lên BGH có biên bản giải quyết vi phạm xử lý kỷ luật theo quy định hiện hành.(mỗi lần trừ 4 điểm, xét không hoàn thành nhiệm vụ)

2.3. Sống mẫu mực, trong sáng, uy tín cao trong đồng nghiệp, học sinh và nhân dân, có ảnh hưởng tốt trong nhà trường và xã hội (10 điểm)

* Quan hệ trong gia đình và quần chúng nơi cư trú, nơi công tác không tốt (trừ 3 điểm).

* Không gương mẫu trong ngôn phong với đồng nghiệp, học sinh, tác phong chưa tốt (nhắc nhở 2 lần trừ 1 điểm, từ lần thứ 3 trở lên trừ 2đ/ lần)

* Cách ăn mặc đồng phục không đảm bảo quy định bị nhà trường nhắc nhở mỗi lần trừ 1 điểm.

* Lạm dụng tinh thần dân chủ, thừa kiện vượt cấp (trừ 5 điểm).(xét không hoàn thành nhiệm vụ)

3. Ý thức tổ chức kỷ luật:(20 điểm)

- Chấp hành sự phân công của tổ chức;
- Thực hiện các quy định, quy chế, nội quy của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi công tác;
- Thực hiện việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập theo quy định;
- Báo cáo đầy đủ, trung thực, cung cấp thông tin chính xác, khách quan về những nội dung liên quan đến việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị với cấp trên khi được yêu cầu.

Mỗi nội dung vi phạm trừ 5 điểm, đồng thời xét không hoàn thành nhiệm vụ

Nội dung 1 được xếp loại:

* Các nội dung 1.1; 1.2; 2.1;2.2; 2.3; 3.(phải đạt 9-10 điểm Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ, đạt 8 điểm xếp Hoàn thành Tốt nhiệm vụ)

2. Nội dung 2: Xếp loại về công việc cụ thể được giao (110 điểm)

2.1. Trình độ chuẩn về chuyên môn nghiệp vụ của nhà giáo, trình độ vận dụng và đổi mới phương pháp(10 điểm đánh giá theo tiết dạy).

* Có khả năng vận dụng tốt các phương pháp cho từng bài, từng đối tượng học sinh, thực hiện nhuần nhuyễn các phương pháp dạy học.

(Các yêu cầu: Trình bày rõ ràng, cũng cố khắc sâu, sử dụng ĐDDH, biết hướng dẫn học sinh phương pháp học, tổ chức lớp học tốt,phát huy tính tích cực của học sinh, quan tâm nhiều đối tượng, tiến trình tiết học hợp lí và trình độ chuẩn về chuyên môn nghiệp vụ đảm bảo theo quy định).

2.2. Bồi dưỡng và tự bồi dưỡng trình độ chuyên môn nghiệp vụ. (10 điểm)

* Thực hiện đầy đủ và có kết quả tốt chương trình bồi dưỡng có kế hoạch của các cấp quản lí.

* Có ý thức tự học tự bồi dưỡng về chuyên môn nhằm phục vụ có hiệu quả công tác giáo dục theo yêu cầu của ngành có nội dung thiết thực phục vụ chuyên môn có hiệu quả.

* Có ý thức sẵn sàng giúp đỡ đồng nghiệp.

* Sinh hoạt chuyên môn của tổ khối, của trường.

* Một trong các tiêu chí trên mỗi lần vi phạm trừ 1 điểm

2.3. Việc thực hiện chương trình nội dung giảng dạy: (10 điểm)

* Thực hiện đầy đủ nội dung đúng tiến độ, chương trình kế hoạch của ngành, trường, biên họp tổ khối. (10 điểm)

* Căn cứ vào kết quả kiểm tra học sinh nếu vi phạm mỗi lần trừ 2 điểm.

* Cắt xén chương trình để tránh dạy bù vi phạm mỗi lần trừ 2 điểm.

2.4. Việc soạn giáo án phải chuẩn bị bài và hồ sơ sổ sách các loại: (10 điểm)

*Bảng tổng hợp đánh giá kết quả giáo dục

* Cập nhật đầy đủ thông tin theo yêu cầu của bảng tổng hợp đánh giá kết quả giáo dục.(không theo yêu cầu mỗi vi phạm trừ 1 điểm)

***Sổ chủ nhiệm:** Giáo viên chủ nhiệm ghi đầy đủ các yêu cầu của sổ, kế hoạch hàng tháng phải cụ thể, rõ ràng.(thực hiện chưa đầy đủ mỗi vi phạm trừ 1 điểm)

***Sổ dự giờ:** Có đủ số tiết theo quy định và đảm bảo ghi chép đúng chuyên môn.(không theo yêu cầu mỗi lần vi phạm trừ 1 điểm)

* **Sổ ghi chép của giáo viên:**Ghi chép cụ thể từng lần họp, đảm bảo nội dung họp.(ghi chép không đảm bảo mỗi lần trừ 1 điểm)

* Học bạ: Ghi học bạ đúng quy định (thực hiện sai mỗi lần trừ 1 điểm)

* **Giáo án:** *Giáo án chất lượng là giáo án thể hiện được kế hoạch cụ thể làm việc trên lớp của thầy và trò, phù hợp với loại bài dạy, nội dung bài dạy, có hệ thống câu hỏi gợi mở tốt và có cập nhật bổ sung kiến thức mới.*(Nhiều hơn 80% giáo án có chất lượng không trừ điểm, dưới 80% tùy theo mức độ trừ điểm).

(GV lên lớp không soạn bài bị lập biên bản, khối trưởng kiểm tra bài soạn không có bài soạn không đảm bảo chương trình mỗi lần trừ 2 điểm)

* Thiếu 1 hồ sơ trừ 1đ, hồ sơ bị sai tùy theo mức độ trừ điểm, riêng giáo án không nộp mỗi lần trừ 2 điểm. (Không nộp cho Khối trưởng, hoặc Ban giám hiệu)

2.5. Việc kiểm tra học sinh, nhận xét, tư vấn, giúp đỡ học sinh: (10 điểm)

* Nội dung kiểm tra phù hợp yêu cầu chương trình, sửa bài thường xuyên, kịp thời, chính xác công bằng, đánh giá đúng trình độ của học sinh có nội dung tư vấn, giúp đỡ phù hợp. (10 điểm)

* Không phê, không nhận xét theo VBHN số 03/VBHN-BGDĐT; Thông tư số 27/2020/TT-BGD-ĐT. Mỗi lần trừ 1 đ.

* Thực hiện không đúng mỗi yêu cầu trên, mỗi lần (trừ 1 điểm).

Lưu ý: Riêng việc chấm bài kiểm tra thiếu chính xác, thiếu công bằng khi có khiếu nại nhà trường xác minh đúng sự thật thì mục này trừ 4 điểm.

2.6. Công tác thực hành thí nghiệm, chuẩn bị ĐDDH: (10 điểm).

* Sử dụng có hiệu quả ĐDDH có sẵn và tự tạo, để đảm bảo thực hành giảng dạy, đảm bảo an toàn trong thực hành thí nghiệm. Nộp ĐDDH đúng qui định; cùng tổ khối làm 1 ĐDDH có hiệu quả. (10 điểm)(1 ĐDDH/GV/HK).

* BGH kiểm tra giáo viên không sử dụng ĐDDH trong dạy học và làm thí nghiệm dựa vào bài soạn mỗi lần. (trừ 1 điểm)

* Không bảo quản tốt ĐDDH mỗi lần trừ 1 điểm.

2.7. Đánh giá tiết dạy giáo viên trên lớp: (10 điểm)

* BGH dự giờ tính như sau:

- Tốt 10 điểm , khá 8 điểm , trung bình không tính điểm.

2.8. Tiến độ và Kết quả thực hiện nhiệm vụ: (10 điểm)

a. Phải đạt điều kiện sau: (10 điểm)

- Kiểm tra cuối HKII học sinh được đánh giá hoàn thành chuẩn kiến thức kỹ năng và đủ điều kiện công nhận hoàn thành lớp đang học và được lên lớp kế tiếp 100%

- Đối với lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%

b. Phải đạt điều kiện sau: (9 điểm)

- Kiểm tra cuối HKII có học sinh kiểm tra lại nhưng học sinh lên lớp sau khi kiểm tra lại(mỗi học sinh trừ 1 điểm)

Lưu ý: Học sinh có xác nhận của Nhà trường, học sinh hòa nhập không trừ điểm.

c. Phải đạt điều kiện sau: (8 điểm)

- Kiểm tra cuối HKII có học sinh kiểm tra lại nhưng học sinh chưa đạt chuẩn KTKN(mỗi học sinh trừ 2 điểm)

Lưu ý: Học sinh có xác nhận của Nhà trường, học sinh hòa nhập không trừ điểm.

Lưu ý: - **Đối với lớp 1 giảm 3% so với chuẩn chung.(tương đương 01 HS) trừ học sinh hòa nhập.**

***Giáo viên chuyên Âm nhạc, Thể dục , Mỹ thuật:**

- 100% học sinh được đánh giá hoàn thành trở lên(kiểm tra cuối HK II) trong đó có 20% học sinh Hoàn thành tốt.(10 điểm)

- 99% học sinh được đánh giá hoàn thành trở lên (kiểm tra cuối HK II) trong đó có 15% học sinh Hoàn thành tốt.(9 điểm)

- 98% học sinh được đánh giá hoàn thành trở lên (kiểm tra cuối HK II) trong đó có 10% học sinh Hoàn thành tốt.(8 điểm)

***Giáo viên chuyên Tiếng Anh:**

- 100% học sinh được đánh giá hoàn thành trở lên(kiểm tra cuối HK II) trong đó có 15% học sinh Hoàn thành tốt.(10 điểm)

- 99% học sinh được đánh giá hoàn thành trở lên (kiểm tra cuối HK II) trong đó có 10% học sinh Hoàn thành tốt .(9 điểm)

- 98% học sinh được đánh giá hoàn thành trở lên (kiểm tra cuối HK II) trong đó có 5% học sinh Hoàn thành tốt.(8 điểm)

***Giáo viên TPT Đội:**

- Phải đạt Liên Đội mạnh

- Phải có 80 đội viên nắm 7 kỹ năng đội(Qua kiểm tra thực tế của nhà trường hoặc đánh giá của Hội Đoàn đội huyện)

- Phải đạt 50% chi đội đạt danh hiệu chi đội kiểu mẫu.(Qua kiểm tra thực tế của nhà trường hoặc đánh giá của Hội Đoàn đội huyện)

***Những lớp giáo viên có học sinh thi lại lần 2 thì xếp sau những lớp giáo viên không có học sinh thi lại lần 2.(Khi bằng điểm)**

***Lưu ý : tỷ lệ được phép làm tròn từ 0,5 trở lên được làm tròn thành 1(ví dụ 97,5 làm tròn thành 98)**

2.9. Công tác chủ nhiệm: (10 điểm)

*** Xếp ưu tiên đối với bảo hiểm y tế và bảo hiểm tai nạn (ưu tiên bảo hiểm y tế trước rồi đến bảo hiểm tai nạn).Khi giáo viên bằng điểm.**

*** Cùng nhà trường vận động Bảo hiểm y tế đạt 100%**

*** Đảm bảo duy trì sĩ số, 100% học sinh Đạt năng lực và phẩm chất, lớp có nề nếp, bồi dưỡng học sinh có năng lực học tập tốt và học sinh chưa đảm bảo chuẩn kiến thức.**

* Giảm sĩ số 01 học sinh còn ở tại địa bàn (có liên quan đến đạo đức nhà giáo, năng lực giáo viên. Trừ (2 điểm/1HS). (không tính học sinh bỏ địa bàn đi làm ăn được UBND xã xác nhận)

* Năng lực và phẩm chất dưới 99% (trừ 1 điểm), dưới 98% (trừ 2 điểm).

* Nề nếp lớp: Lấy kết quả lớp tiểu học sạch – đẹp – thân thiện phải đạt ít nhất loại khá ở HK1 và loại tốt ở HK2 (Nếu giáo viên chủ nhiệm không đề nghị chấm điểm phúc tra công nhận lớp tiểu học sạch – đẹp – thân thiện trừ 2 điểm).

2.10. Tinh Thần trách nhiệm và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ: (10 điểm)

* Công tác kiêm nhiệm: (10 điểm)

- Khối trưởng: Đánh giá qua hồ sơ kiểm tra của nhà trường (tính điểm giống giáo viên)

- Chi đoàn: Đánh giá theo bảng nhận xét của xã Đoàn. Xếp loại Hoàn thành Xuất sắc cộng mỗi người 2 điểm cho BCH Chi Đoàn.

- Công đoàn: Đánh giá xếp loại Hoàn thành Xuất sắc cộng mỗi người 2 điểm cho BCH Công Đoàn

- Chi bộ: Đánh giá xếp loại Hoàn thành Xuất sắc cộng mỗi người 2 điểm cho Chi ủy.

- BTTND đánh giá theo Liên đoàn Lao động huyện.

* Tham gia công tác đoàn thể.

* Tham gia các phong trào của đơn vị.

* Công tác bồi dưỡng, phụ đạo học sinh thường xuyên không theo kế hoạch chủ nhiệm trừ 2 điểm.

* CB, GV, CNV không hoàn thành nhiệm vụ mà không có lí do chính đáng được BGH nhắc nhở 1 lần trong phiên họp bị trừ 1 điểm.

* Không tham gia phong trào của đơn vị, của đoàn thể (có kế hoạch và có đối tượng tham gia cụ thể; Có danh sách theo dõi từng phong trào) mỗi lần thì trừ 1 điểm. (Trừ trường hợp: đi học, đi công tác, nghỉ bệnh hoặc nghỉ phép có sự chấp thuận của Công đoàn và Nhà trường)

2.11. Thái độ phục vụ nhân dân: 10 điểm

Cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ phải tuân thủ trật tự thứ bậc hành chính, đúng thẩm quyền, không đùn đẩy né tránh trách nhiệm, nghiêm cấm việc lợi dụng nhiệm vụ, quyền hạn để nhũng nhiễu, gây phiền hà, trục lợi khi xử lý, giải quyết công việc liên quan đến người dân, tự ý thu tiền sai quy định. (nếu vi phạm tùy mức độ mà trừ điểm)

* Các nội dung 2.1; 2.2; 2.3; 2.4; 2.5; 2.6; 2.7; 2.8; 2.9 (Đạt 9-10 điểm và nội dung 2.10; 2.11 đạt 7-8 điểm). Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ).

* Các nội dung 2.1; 2.2; 2.3; 2.4;2.5;2.6;2.7;2.8;2.9 (Đạt 7-8 điểm và nội dung 2.10; 2.11 đạt 7-8 điểm)Hoàn thành Tốt nhiệm vụ).

II. Đối với viên chức không trực tiếp dạy lớp + kiêm nhiệm:

***Nội dung 1:** Giống như giáo viên trực tiếp dạy lớp

***Nội dung 2:** Xếp loại về chuyên môn, nghiệp vụ:

2.1. Chuẩn bị các nội dung kế hoạch công tác của cá nhân (20 điểm):

* Kế hoạch kịp thời, nội dung rõ ràng, kế hoạch năm, tháng, tuần đầy đủ áp dụng được vào thực tế (20 điểm).

* Thực hiện nhiệm vụ không có kế hoạch mỗi lần trừ 2 điểm, kế hoạch trễ với công việc thực hiện mỗi lần trừ 1 điểm, kế hoạch không rõ ràng mỗi lần trừ 1 điểm.

* Sau họp HĐSP 3 ngày mà không đính kế hoạch lên bảng kế hoạch hoạt động của trường mỗi lần trừ 1 điểm.

2.2. Các loại hồ sơ sổ sách của từng cá nhân(20 điểm):

* Đầy đủ, sạch sẽ, nội dung tốt, không đối phó (20 điểm).

* Làm đối phó; thiếu; quản lí hồ sơ không khoa học; nội dung không rõ ràng. Khi có kiểm tra vi phạm mỗi lần trừ 2 điểm. (Khi kiểm tra không đủ hồ sơ mỗi lần trừ 2 điểm)

2.3. Trình độ khả năng vận dụng các yêu cầu của công việc cho từng việc cụ thể(20 điểm):

* Khả năng vận dụng các yêu cầu của công việc, yêu cầu công tác do cấp trên chỉ đạo tốt, có khoa học, chính xác (20 điểm).

* Thực hiện sai lệch ý chỉ đạo (không xét thi đua); không khoa học; thực hiện thiếu chính xác mỗi lần trừ (2 điểm).

2.4. Kết quả cụ thể nhiệm vụ được giao(20 điểm):

* Người thực hiện nhiệm vụ nêu rõ kết quả cụ thể các nhiệm vụ được giao, tùy theo mức độ hoàn thành mà Hiệu trưởng đánh giá thông qua ý kiến của hội đồng thi đua giá xếp loại tính điểm: 18-20 điểm; 14 - 17 điểm;

2.5. Việc tham mưu đề xuất công việc cho thủ trưởng, lãnh đạo cấp trên hỗ trợ công tác đối với đồng nghiệp: 10 điểm.

* Tham mưu tốt, đề xuất cho lãnh đạo nhằm xây dựng cho tập thể vững mạnh, phối hợp công tác, hỗ trợ đối với đồng nghiệp, giúp đỡ đồng nghiệp cùng tiến bộ: 10 điểm. Phải có đóng góp trong phiên họp Hội đồng sư phạm.

* Có ý đề xuất sai lệch (trừ 5 điểm), có ý không tốt với đồng nghiệp trừ (5 điểm).

* Tham mưu đề xuất không tốt mỗi lần trừ 1 điểm (nếu ở mức độ nghiêm trọng ảnh hưởng đến giáo viên, nhà trường trừ 5 điểm).

* Không tham mưu đề xuất, xây dựng tập thể trong năm trừ 2 điểm.

2.6. Các nhiệm vụ khác được giao: 10 điểm.

* Công tác kiêm nhiệm.

* Tổ văn phòng: đánh giá theo nhận xét của hiệu trưởng.

* Công tác phong trào.

* Các nhiệm vụ khác được giao.

* Thực hiện chưa tốt nhiệm vụ được giao mỗi lần trừ 1 điểm.

* Những phong trào có kế hoạch tổ chức của nhà trường hoặc công đoàn hay đoàn thể (có kế hoạch và có đối tượng tham gia cụ thể; Có danh sách theo dõi từng phong trào) nếu không tham gia mỗi lần trừ 1 điểm. (Trừ trường hợp: đi học, đi công tác, nghỉ bệnh hoặc nghỉ phép có sự chấp thuận của Công đoàn và Nhà trường)

2.7. Thái độ phục vụ nhân dân : 10 điểm

Cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ phải tuân thủ trật tự thứ bậc hành chính, đúng thẩm quyền, không đùn đẩy né tránh trách nhiệm, nghiêm cấm việc lợi dụng nhiệm vụ, quyền hạn để những nhiễu, gây phiền hà, trục lợi khi xử lý, giải quyết công việc liên quan đến người dân, tự ý thu tiền sai quy định. (nếu vi phạm tùy mức độ mà trừ điểm)

Nội dung 2 xếp loại:

* Nội dung 2.5 (Đạt 9-10 điểm riêng nội dung 2.1;2.2;2.3;2.4 đạt 18-20 điểm và Nội dung 2.6; 2.7 đạt 7-8 điểm).Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ.

* Nội dung 2.5 (Đạt 7-8 điểm riêng nội dung 2.1;2.2;2.3;2.4 đạt 14-17 điểm và Nội dung 2.6; 2.7 đạt 7-8 điểm).Hoàn thành Tốt nhiệm vụ

XÉT THI ĐUA

I. Điểm thưởng các hội thi và điểm thi đua:

- Vòng trường: Giải nhất 6 điểm; giải nhì 4 điểm; giải ba 2 điểm; KK 1 điểm.(Tính điểm 1 giải cao nhất cùng 1 môn thi, nếu có nhiều học sinh cá nhân tham gia đạt giải được cộng tất cả các giải)

- Vòng huyện: Giải nhất 12 điểm; giải nhì 8 điểm; giải ba 4 điểm; KK 2 điểm.(Tính điểm 1 giải cao nhất cùng 1 môn thi, nếu có nhiều học sinh cá nhân tham gia đạt giải được cộng tất cả các giải)

- Vòng tỉnh: Giải nhất 24 điểm; giải nhì 16 điểm; giải ba 8 điểm; giải KK 4 điểm.(Tính điểm 1 giải cao nhất cùng 1 môn thi, nếu có nhiều học sinh cá nhân tham gia đạt giải được cộng tất cả các giải)

- Cấp Quốc gia: Giải nhất 48 điểm; giải nhì 32 điểm; giải ba 16 điểm; giải KK 8 điểm.(Tính điểm 1 giải cao nhất cùng 1 môn thi, nếu có nhiều học sinh cá nhân tham gia đạt giải được cộng tất cả các giải)

- Giải tập thể: Tính điểm như giải cá nhân theo từng cấp (Hội thi có từ 1 đến 2 người tập luyện hưởng 100% số điểm theo từng cấp thi cho mỗi người; Hội thi có từ 3 người trở lên tập luyện hưởng 50% số điểm theo từng cấp thi cho mỗi người).

- Giáo viên dạy giỏi cấp huyện cộng: 12 điểm, Tỉnh 24 điểm (chỉ cộng điểm đạt giải cao nhất và chỉ cộng một lần).

- Tham mưu giải pháp đạt hiệu quả được 2/3 Cán bộ, giáo viên, nhân viên công nhận được cộng 2 điểm (mỗi lần tham mưu giải pháp).

- Tổ trưởng chuyên môn được cộng 1 điểm khi chất lượng dạy học của tổ khối quản lý đạt 100% và không có học sinh bỏ học ở tại địa phương.

- Tham gia phụ đạo hs khó khăn trong học tập cuối năm đạt chuẩn được cộng 1 điểm/hs của lớp đang chủ nhiệm và cộng 2 điểm/hs của lớp không chủ nhiệm. (Giáo viên bồi dưỡng ngoài tiết chuẩn) trái buổi hoặc các ngày khác và có đăng ký phụ đạo ngay đầu năm có lịch phụ đạo và được nhà trường phân công khi công bố kết quả khảo sát học sinh khó khăn trong học tập đầu năm).

- GVCN lớp cuối HKII học sinh được đánh giá hoàn thành chuẩn kiến thức kỹ năng và đủ điều kiện công nhận hoàn thành lớp đang học và được lên lớp kế tiếp 100%(không tính học sinh kiểm tra lại lần 2) được cộng 2 điểm.

- GVCN và giáo viên dạy chuyên lớp 1 chương trình GDPT 2018 cuối HKII học sinh lên lớp 100% kiểm tra lần 1 được cộng 2 điểm.

- Trường đạt Liên đội mạnh cấp huyện cộng TPT đội 2 điểm, cộng tất cả giáo viên 1 điểm; Trường đạt Liên đội mạnh cấp tỉnh cộng TPT đội 4 điểm, cộng tất cả giáo viên 2 điểm.

- Phụ trách câu lạc bộ có lịch hoạt động có chất lượng được nhà trường khảo sát công nhận có sự tiến bộ và hiệu quả được cộng 2 điểm. (Câu lạc bộ có tham gia thi các cấp thì không cộng điểm phụ trách câu lạc bộ, chỉ tính điểm khi đạt giải cá nhân hoặc giải tập thể).

- GVCN phải phối hợp với GV bồi dưỡng hội thi và bồi dưỡng lại kiến thức cho học sinh khi tập luyện và tham gia thi thì được cộng 50% số điểm học sinh lớp mình đạt giải.(Được GV bồi dưỡng nhận xét có phối hợp chặt chẽ)

- Hội thi Ngày hội giao lưu học sinh, ATGT hoặc các hội thi khác(kịch bản; chuyên môn do GV phụ trách soạn và dàn dựng) tập luyện theo lịch của nhà trường được cộng điểm như các hội thi khác.(Hội thi có từ 1 đến 2 người tập luyện hưởng 100% số điểm theo từng cấp thi cho mỗi người; Hội thi có từ 3 người trở lên tập luyện hưởng 50% số điểm theo từng cấp thi cho mỗi người).

- CBGV-CNV hỗ trợ học sinh tham gia thi Sáng tạo Thanh Thiếu niên được cộng điểm thưởng như các hội thi trong biên chế theo từng cấp thi

- CB-GV-NV tham gia hội thi khác được cộng điểm thưởng như các hội thi trong biên chế theo từng cấp thi, giải tập thể tính như giải cá nhân cho mỗi người tham gia(Hội thi được Chi bộ, nhà trường, Công đoàn, Chi đoàn cử đi

tham gia); tất cả CBGV-CNV được đăng ký tham gia bồi dưỡng các hội thi và được nhà trường bố trí sắp xếp đảm bảo chuyên môn).

* Lưu ý:

- Giáo viên chuyên sinh hoạt chuyên môn và xét lao động tiên tiến thì xét chung tổ với GVCN còn xét chiến sĩ thi đua và thành tích cao hơn thì 6 giáo viên chuyên ngồi lại bình xét chọn 1 người có thành tích cao nhất đề nghị về hội đồng thi đua khen thưởng của trường.

- Cán bộ thư viện, thiết bị sinh hoạt chuyên môn và xét lao động tiên tiến thì xét chung tổ với GVCN còn xét chiến sĩ thi đua và thành tích cao hơn thì 2 đồng chí này cùng ngồi lại bình xét chung với tổ văn phòng chọn 1 người có thành tích cao nhất đề nghị về hội đồng thi đua khen thưởng của trường.

- Đối với học sinh những hội thi không thuộc biên chế (hội thi khác) thì điểm thưởng được cộng như các hội thi trong biên chế.

- Trừ điểm hàng tháng: CBGV-CNV bị phê bình nhắc nhở trong họp HĐSP khi phân công nhiệm vụ không thực hiện hoặc không hoàn thành nhiệm vụ mỗi lần trừ 1 điểm(Nhà trường, Công đoàn nhắc nhở 1 lần nếu sự việc nghiêm trọng ảnh hưởng đến nhà trường sẽ trừ trực tiếp mà không nhắc nhở hoặc xử lý theo quy định).

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ: Tổng số điểm các tiêu chí thi đua đạt từ 117-170 điểm.

- Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ: Tổng số điểm các tiêu chí thi đua từ 150-170 điểm.

- **Khi xét lấy tổng số điểm thi đua cộng với điểm thưởng tính từ cao xuống thấp.**

II. Điều kiện: CBGV-CNV Phải có đăng ký thi đua đầu năm

1. Danh hiệu lao động Tiên tiến: Quyết định số: 295/QĐ-UBND.HC ngày 04 tháng 9 năm 2020. Quyết định ban hành Quy định công tác thi đua, khen thưởng của huyện Tân Hồng

- Đối với cá nhân: Thực hiện theo Điều 10 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính Phủ. - Đối với tập thể: “Tập thể lao động tiên tiến” thực hiện theo Khoản 1, Điều 28 Luật thi đua, khen thưởng.

2. Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: Quyết định số: 295/QĐ-UBND.HC ngày 04 tháng 9 năm 2020. Quyết định ban hành Quy định công tác thi đua, khen thưởng của huyện Tân Hồng.(Thực hiện theo quy định tại Khoản 3, Điều 9 Nghị định số 91/2017/NĐCP ngày 31/7/2017 của Chính Phủ).

Xét cho những viên chức từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

VD: Hoàn thành xuất sắc/tốt nhiệm vụ + 01 sáng kiến được công nhận ở cấp cơ sở tiến hành xét danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

3. Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh

Quyết định số: 295/QĐ-UBND.HC ngày 04 tháng 9 năm 2020. Quyết định ban hành Quy định công tác thi đua, khen thưởng của huyện Tân Hồng. (Thực hiện theo quy định tại Khoản 2, Điều 9 Nghị định số 91/2017/NĐCP ngày 31/7/2017 của Chính Phủ).

VD: 03 năm liên tục đạt Chiến sĩ thi đua cơ sở + 01 sáng kiến cấp tỉnh được công nhận thì xét danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”. Cụ thể: Trường hợp đến năm đề nghị xét mà chưa có sáng kiến cấp tỉnh thì trong năm xét, đề nghị xét công nhận sáng kiến cấp tỉnh theo quy định.

4. Bằng khen của UBND tỉnh

* Đối với cá nhân: Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh tặng cho cá nhân thực hiện theo Điểm c, khoản 1, điều 39 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính Phủ.

VD: 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ + 02 sáng kiến cấp cơ sở được công nhận thì xét đề nghị Chủ tịch UBND Tỉnh tặng Bằng khen (tính từ năm xét trở về trước, cụ thể: Năm học 2022-2023 và năm học 2023 – 2024).

5. Bằng khen của Thủ tướng chính phủ

* Đối với cá nhân: Thực hiện tại Điểm c, Khoản 1, Điều 38 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính Phủ. VD: Đã được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh + 05 năm tiếp theo trở lên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và trong những năm đó (mỗi năm) phải có sáng kiến cấp cơ sở được công nhận thì đủ điều kiện, tiêu chuẩn xét và đề nghị Thủ tướng Chính Phủ tặng Bằng khen.

***Lưu ý mục 1,2,3,4 và 5:** Đối tượng đủ tiêu chuẩn được khen thưởng phải được 2/3 thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng có mặt biểu quyết bằng phiếu kín. Cuộc họp bình xét của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng trường phải có mặt ít nhất 70% tổng số thành viên Hội đồng.

Trên là Quy chế thi đua năm học 2023 - 2024 của trường Tiểu học Tân Thành A2, đề nghị các bộ phận nghiên cứu thực hiện tốt Quy chế thi đua năm học 2023-2024. Nếu gặp khó khăn liên hệ trực tiếp với Chủ tịch Công đoàn cơ sở hoặc Hiệu trưởng để được hướng dẫn./.